

BẢN ÁN SỐ: 68 /2018/ HS-ST

NGÀY: 24/10/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán sơ cấp - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hằng.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Thanh Bình.
2. Ông Phạm Đình Thìn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên Tòa: Bà Đặng Minh Hà - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 24/10/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2018/HS-ST ngày 17/9/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2018/QĐXXST-HS ngày 10/10/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1984. Tên gọi khác: Không.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã TD, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Bố đẻ: Nguyễn Văn C, sinh năm 1959; Mẹ đẻ: Dương Thị T, sinh năm 1964; Gia đình có 02 anh em, bản thân là thứ nhất; Vợ: Hà Thị L, sinh năm 1987; Có 03 con lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công tỉnh Bắc Giang - (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Bà Dương Thị Thu, sinh năm 1964 – (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn L, xã D, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

*** Người làm chứng:**

1. Bà Phạm Thu H, sinh năm 1963 – (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

2. Anh Ngô Văn H, sinh năm 1987 – (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Nguyễn Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

- Khoảng 12 giờ ngày 27/6/2018, Nguyễn Văn H, sinh năm 1984 ở thôn L, xã T, huyện Lạng Giang một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98H1- 5136 xe mượn của mẹ đẻ, đi từ bãi xe ở ngã tư Ké, thành phố Bắc Giang đến khu vực đường Nguyễn Thị Lưu sau bến xe khách Bắc Giang, mục đích mua ma túy Heroin để sử dụng dần (do H thường xuyên lái xe đường dài). Khi đi đến đoạn đường phía sau bến xe Bắc Giang, H gặp một người đàn ông quen biết từ trước tên là Tều (H không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể), nhờ Tều mua hộ 500.000 đồng ma túy Heroin, Tều đồng ý, H đưa cho Tều 500.000 đồng, Tều bảo H đứng đợi khoảng 10 phút sau Tều quay lại đưa cho H một bao thuốc lá Thăng Long màu vàng H biết bên trong có chứa ma túy (Heroin), H cầm ngay bao thuốc lá đựng ma túy ở bàn tay trái rồi điều khiển xe máy theo đường tỉnh lộ 295B về nhà. Khi đi về đến đoạn đường thuộc thôn Dĩnh Cầu, xã T thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạng Giang bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: Tại lòng bàn tay trái H đang cầm 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 04 điếu thuốc lá và 02 (hai) túi ni lon màu trắng một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa nhựa màu trắng và viền màu đỏ, bên trong mỗi túi ni lon đều đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroin; phát hiện thu giữ tại túi quần nhỏ phía trước bên phải quần bò H đang mặc 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa màu trắng và viền màu đỏ, bên trong túi ni lon đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroin.

Đối với 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa màu trắng và viền màu đỏ thu giữ tại túi quần nhỏ phía trước bên phải quần bò H đang mặc, H khai nhận: Ngày 24/6/2018, H xuống khu vực đầu cầu Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang nhờ một người đàn ông không quen biết mua hộ 01 gói ma túy (heroin) với giá 100.000 đồng mục đích để sử dụng, buổi sáng ngày 27/6/2018 H đã lấy một ít ra để sử dụng, số ma túy còn lại H cất giấu vào túi quần bò phía trước bên phải đang mặc và đã bị thu giữ khi bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số 823/KL-PC54 ngày 28/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: “5.1. Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT1” đã được niêm phong gửi giám định: Trong 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “Thăng Long” màu vàng có: “Chất cục bột màu trắng đựng

trong 02 (hai) túi ni lon màu trắng một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu đỏ đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,776 gam”.

5.2. Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT2” đã được niêm phong gửi giám định: “Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu đỏ là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,148 gam.”.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKS-LG ngày 15/9/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố Nguyễn Văn H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần tranh luận, sau khi đánh giá tính chất vụ án, nhân thân cũng như mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện VKSND Huyện Lạng Giang vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS: Tuyên phạt H tù 05 năm đến 05 năm 03 tháng tù, miễn phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo. Ngoài ra vị đại diện VKS còn đề nghị HĐXX xử lý về vật chứng và án phí của vụ án.

- Bị cáo không tranh luận gì với đại diện VKS và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm có điều kiện trở về đoàn tụ cùng gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, của bị cáo, của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc đánh giá chứng cứ: Tại phiên tòa, qua xét hỏi bị cáo Nguyễn Văn H đã thừa nhận: Hồi 12 giờ 25 phút ngày 27/6/2018, tại đoạn đường tỉnh lộ 295B thuộc thôn D, xã T, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, Công an huyện Lạng

Giang bắt quả tang Nguyễn Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép ma túy (heroin) có khối lượng 0,776 gam mục đích để sử dụng; quá trình bắt quả tang Nguyễn Văn H còn khai nhận trước đó đã tàng trữ 01 gói ma túy heroin có khối lượng 0,148 gam do H mua ngày 24/6/2018 về để sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, cũng như vật chứng đã thu giữ được và đúng với Kết luận giám định của Tổ chức giám định kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Bắc Giang. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 65/CT-VKS-LG ngày 15/9/2018 của VKSND huyện Lạng Giang đã truy tố Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và biện pháp xử lý:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an ở địa phương, phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và các tội phạm nguy hiểm khác như: giết người, cướp tài sản, trộm cắp... Từ nghiện ma túy làm suy thoái đạo đức giống nòi, ảnh hưởng kinh tế, sức khỏe, hạnh phúc gia đình. Tại địa bàn huyện Lạng Giang tệ nạn xã hội về ma túy vẫn đang là một điểm nóng, cán bộ và quần chúng nhân dân địa phương hết sức lo lắng và lên án. Do đó phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo để giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

- Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy:

+ Về tình tiết tăng nặng: Không có.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo xuất thân từ thành phần lao động, quá trình điều tra và trước phiên tòa hôm nay khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Khi phạm tội đã tự thú ra hành vi phạm tội của mình trước đó với cơ quan điều tra. Do vậy cần áp dụng điểm s, điểm r khoản 1 Điều 51 BLHS đối với H.

Từ những tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự HĐXX thấy cần lên một hình phạt tương xứng, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành con người lương thiện.

Do Nguyễn Văn H đang bị tạm giam nên HĐXX quyết định tạm giam bị cáo theo quy định tại Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS phạt bổ sung bằng tiền đối với H để sung công quỹ Nhà nước. Xác minh tại địa phương thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị mắc nghiện ma túy, lái xe thuê, sống chung cùng với bố mẹ đẻ và

không có tài sản riêng nên HĐXX xem xét miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo sớm có điều kiện trở về làm ăn lương thiện.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án: Sau khi bắt quả tang, cơ quan điều tra đã thu giữ của Nguyễn Văn H: Mẫu chất cục bột màu trắng 0,743 gam hoàn lại sau khi giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư có ký hiệu “QT1” và mẫu chất cục bột màu trắng 0,128 gam hoàn lại sau khi giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư có ký hiệu “QT2”, bằng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Giang và có chữ ký của giám định viên; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, 01 chiếc ví giả da màu nâu bên trong có 140.000 đồng, 01 chứng minh thư nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn H là tài sản cá nhân của H không liên quan đến hành vi phạm tội.

Xét 01 (một) phong bì thư có ký hiệu “QT1” và mẫu chất cục bột màu trắng 0,128 gam hoàn lại sau khi giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư có ký hiệu “QT2”, bằng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Giang và có chữ ký của giám định viên là tang vật chứng của vụ án cần áp dụng Điều 47 BLHS và khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, 01 chiếc ví giả da màu nâu bên trong có 140.000 đồng, 01 chứng minh thư nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn H là tài sản cá nhân của H không liên quan đến hành vi phạm tội. Tại phiên tòa Nguyễn Văn H đề nghị HĐXX xin được trả lại, do vậy cần áp dụng khoản 1; điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo để sử dụng, xong tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Ngoài hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, H khai có sử dụng ma túy tại nhà ở thôn Liên Sơn, xã Tân Dĩnh vào sáng ngày 27/6/2018. Ngày 27/8/2018, Công an huyện Lạng Giang đã ra Quyết định số 88/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Về nguồn gốc số ma túy: 02 (hai) túi ni lon màu trắng đựng ma túy Heroin để trong bao thuốc lá Thăng Long, H khai nhờ người đàn ông tên Tểu mua hộ ngày 27/6/2018, Cơ quan điều tra đã điều tra xác minh tại phường Ngô Quyền nhưng không xác định được đối tượng nào tên là Tểu như H khai; 01 (một) túi ni lon đựng ma túy Heroin cất trong túi quần bên phải phía trước H đang mặc là do H nhờ người đàn ông ở khu vực cầu Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang mua hộ ngày 24/6/2018, H khai không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Về chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Dream màu sơn nâu, biển kiểm soát 98H1-5136 đăng ký mang tên bà Dương Thị M, sinh năm 1960 ở thôn C, thành phố Bắc Giang cho em gái là bà Dương Thị Thu, sinh năm 1964

ở thôn L, xã T (là mẹ H) sử dụng. Ngày 27/6/2018, H mượn xe để đi làm bà Thu không biết H dùng xe để đi mua ma túy. Ngày 21/8/2018, Cơ quan điều tra đã trả lại bà T chiếc xe trên. Tại phiên tòa bà T không có yêu cầu gì khác.

Những người làm chứng trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên đã được Tòa án tiến hành tổng đạt giấy báo phiên tòa đầy đủ, hợp lệ.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 249; Điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt: Nguyễn Văn H 05 (Năm) năm tù, thời gian thụ hình tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/6/2018.

2. Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 bộ luật hình sự. Khoản 1; khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS;

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) phong bì thư được dán kín, niêm phong có chữ ký của giám định viên và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, bên trong là ma túy Heroin được hoàn lại sau giám định.

- Trả lại cho Nguyễn Văn H 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu Oppo, vỏ màu trắng-vàng, số imel 1: 864212033010139; Imel 2: 864212033010121 máy cũ đã qua sử dụng; 01 (Một) ví giả da màu nâu; 140.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 chứng minh thư nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn H, xong tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân

sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang
- CQĐT + CQTHAHS Công an huyện Lạng Giang.
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hằng